

**UBND XÃ BÌNH MINH
TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG**



**HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC TƯ PHÁP
CHỨNG THỰC**

Phụ lục 4: Giấy ủy quyền

(Đính kèm Công văn số/LĐTBXH-BTXH ngày/.....2023 của Sở Lao động – TBXH về việc đôn đốc rà soát triển khai chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN NHẬN THAY
TRỢ CẤP BẢO TRỢ XÃ HỘI, NGƯỜI CÓ CÔNG QUA TÀI KHOẢN
NGÂN HÀNG, VÍ ĐIỆN TỬ

Kính gửi: ...UBND xã Bình Minh.....

Hôm nay, ngày tháng năm , tại ...UBND xã Bình Minh

Chúng tôi gồm có:

1. Bên ủy quyền: ⁽¹⁾

Họ và tên : ...NGUYỄN VĂN A.....
Ngày sinh: ...05/06/1945..... Số điện thoại liên hệ: ...056 981 000.....
Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: ...3865496202.....
Ngày cấp: ...31/8/2021..... Nơi cấp: ...Cục cảnh sát.....
Nơi cư trú: ...Ấp An Chư - xã Bình Minh.....

Là đối tượng Bảo trợ xã hội/Người có công: ...BTXH.....

Tôi đồng ý ủy quyền cho người được ủy quyền sau đây được nhận thay chế độ trợ cấp xã hội:

2. Bên được ủy quyền: ⁽²⁾

Họ và tên: ...NGUYỄN THỊ B.....
Ngày sinh: ...01/02/1983..... Số điện thoại liên hệ: ...057902 4426.....
Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: ...18367150496.....
Ngày cấp: ...10/5/2021..... Nơi cấp: ...Cục cảnh sát.....
Nơi cư trú: ...Ấp An Chư - xã Bình Minh.....

Mối quan hệ với người nhận trợ cấp: ...con gái.....

Số tài khoản/Ví điện tử: 88654321 Ngân hàng/Ví
điện tử: VIETB

3. Nội dung ủy quyền:

- Ủy quyền nhận trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:
- Ủy quyền nhận trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng:
- Ủy quyền nhận trợ cấp Tết và các trợ cấp khác (nếu có):

4. Thời hạn ủy quyền:

Giấy ủy quyền này có thời hạn: 01 năm kể từ ngày ký ủy quyền (đảm bảo trong công tác quản lý đối tượng thời hạn nhận thay tối đa không quá 01 năm).

Chúng tôi cam kết chấp hành đúng nội dung ủy quyền như đã nêu trên.

Trong trường hợp bên ủy quyền (người hưởng chế độ trợ cấp) bị Tòa án tuyên bố là mất tích hoặc bị chết hoặc có căn cứ xác định việc hưởng chế độ trợ cấp xã hội không đúng quy định của pháp luật thì Tôi là người được ủy quyền cam kết sẽ thông báo kịp thời cho đại diện cơ quan chi trả hoặc UBND cấp xã/phường/thị trấn.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và hoàn trả lại tiền nếu không thực hiện đúng cam kết./.

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền
(Ký, ghi họ tên)

Bên ủy quyền
(Ký, ghi họ tên)

Bên được ủy quyền
(Ký ghi họ tên)

Ghi chú:

(1) Bên ủy quyền: Là người đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội hay người có công.

(2) Bên được ủy quyền:

- Là người thân thích, người chăm sóc thay thế, người giám hộ với đối tượng; người có đủ năng lực hành vi dân sự có nơi cư trú trong cùng địa bàn cấp xã với đối tượng.
- Người được ủy quyền chỉ được nhận thay một hoặc nhiều đối tượng có tên trong cùng hộ.
- Người được ủy quyền không được nhận ủy quyền của nhiều đối tượng không cùng hộ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN NHẬN THAY

**TRỢ CẤP BẢO TRỢ XÃ HỘI VÀ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG
QUA TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, TÀI KHOẢN VÍ ĐIỆN TỬ⁽¹⁾**

Kính gửi: UBND xã/phường : Xã Bình Minh

1. Tôi tên là: NGUYỄN THỊ A Sinh ngày: 15/6/1988

CCCD/hộ chiếu số: 183681574 Ngày cấp: 31/8/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát

Hiện cư trú tại: Ấp An Chu - Bình Minh

Điện thoại: 0309012246

Số tài khoản: 381.20.167

Ngân hàng/Ví điện tử: VIETB

2. Họ tên người hưởng trợ cấp: NGUYỄN THỊ B Sinh năm: 10/8/1948

CCCD/hộ chiếu số: 18460726 Ngày cấp: 31/8/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát

Hiện cư trú tại: Ấp An Chu - Bình Minh

Là đối tượng nhận Trợ cấp hưu trí xã hội: " Cao Tuổi

Do người hưởng trợ cấp là:

- Người khuyết tật đặc biệt nặng: ☐

- Trẻ em: ☐

- Người mất năng lực hành vi: ☐

- Trường hợp khác (ghi cụ thể):

Tôi làm đơn này kính đề nghị UBND xã/phường xác nhận tôi có mối quan hệ là
con ⁽²⁾ của người hưởng trợ cấp, để thuận
tiện cho việc nhận thay tiền trợ cấp hưu trí xã hội qua số tài
khoản: 381.20.167

Ngân hàng/Ví điện tử: VIETB

(1) Đơn này có giá trị nhận thay trợ cấp bảo trợ xã hội, trợ cấp Tết và các trợ cấp khác (nếu có).

(2) Người nhận thay phải là người thân thích (cha, mẹ, ông, bà, cô, dì, chú, bác, anh, chị em ...) và có quyền giám

Đơn xin nhận thay này có thời hạn trong vòng 01 năm.....
(để đảm bảo trong công tác quản lý đối tượng thời hạn nhận thay tôi đã không quá 01 năm.)

Kể từ ngày 29... tháng 9... năm 2025... đến ngày 29.. tháng 9.. năm 2026..

Tôi cam kết sẽ giao lại số tiền đã nhận cho người được hưởng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật nếu có xảy ra tranh chấp./.

....., ngày tháng năm

**Xác nhận của chính quyền
địa phương nơi cư trú**
(Ký, đóng dấu)

....., ngày 29 tháng 9 năm 2025

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

A

Ngũ Thủ A

- (1) Đơn này có giá trị nhận thay trợ cấp bảo trợ xã hội, trợ cấp Tết và các trợ cấp khác (nếu có).
(2) Người nhận thay phải là người thân thích (cha, mẹ, ông, bà, cô, dì, chú, bác, anh, chị em ...) và có quyền giám hộ với đối tượng.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: UBND xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

I. BÊN ỦY QUYỀN

Bà: **Hà Thị B**, sinh ngày : **01/01/1936**

CCCD số: 027136001234, do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/12/2022

Địa chỉ: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

II. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Bà: **Nguyễn Thị Cẩm V**, sinh ngày: **01/01/1982**

CCCD số: 068182012345, do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/05/2022.

Địa chỉ : 44, KP8, Long Bình, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

III. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Tôi uỷ quyền cho cháu gái của tôi nhận tiền Tuất ĐSCB hàng tháng và các khoản trợ cấp khác (nếu có) vào tài khoản số: 1234567, ngân hàng Agribank ngân hàng nông nghiệp, tài khoản mang tên Nguyễn Thị Cẩm Vân

IV. LÝ DO ỦY QUYỀN Vì tôi già yếu và không có sổ tài khoản ngân hàng

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc uỷ quyền trên./.

Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Thị B

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Cẩm V

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN CỬ NGƯỜI GIÁM SÁT VIỆC GIÁM HỘ

Chúng tôi gồm có:

1/ Bà: **Nguyễn Thị Xuân D** Sinh năm: 1955

CCCD số: 075155001234 do Cục cảnh sát cấp ngày 04/06/2022.

Thường trú: ấp Trà Cỏ, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Là chị gái của ông Nguyễn Duy L (bác ruột của Nguyễn Duy L, Nguyễn Duy Kim Q, Nguyễn Duy Kim P, Nguyễn Duy H)

2/ Bà **Phạm Thị Ngọc T** Sinh năm: 1966

CCCD số: 075166001234 do Cục Cảnh sát cấp ngày 21/03/2022.

Thường trú : 243, tổ 19, khu phố 2, Phường Tam Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Là Di ruột của Nguyễn Duy L, Nguyễn Duy Kim Q, Nguyễn Duy Kim P, Nguyễn Duy H.

3/ Ông **Nguyễn Duy L** Sinh năm: 1988

CCCD số: 075088001234 do Cục Cảnh sát cấp ngày 15/08/2021.

Thường trú: ấp Trà Cỏ, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Là con trai của ông Nguyễn Duy L và bà Nguyễn Thị Kim C (anh trai của Nguyễn Duy Kim Q, Nguyễn Duy Kim P, Nguyễn Duy H.

4/ Ông **Nguyễn Duy Kim Q** Sinh năm: 1991

CCCD số: 075091001234 do Cục Cảnh sát cấp ngày 10/07/2021.

Thường trú : ấp Trà Cỏ, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Là con trai của ông Nguyễn Duy L và bà Nguyễn Thị Kim C (anh trai, em của Nguyễn Duy L, Nguyễn Duy Kim P, Nguyễn Duy H.

5/ Bà **Nguyễn Duy Kim P** Sinh năm: 1997

CCCD số: 07519700 do Cục Cảnh sát cấp ngày 11/06/2022.

Thường trú : ấp Trà Cỏ, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Là con gái của ông Nguyễn Duy L và bà Nguyễn Thị Kim C (em, chị gái của Nguyễn Duy L, Nguyễn Duy Kim Q, Nguyễn Duy H.

Theo văn bản thỏa cử người giám hộ số: 179 của UBND xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai ký ngày 13/10/2020 đã cử ông Nguyễn Duy Lân, sinh năm 1988 anh trai cả trong gia đình là người giám hộ cho em chưa thành niên là em Nguyễn Duy H sinh năm 2005.

Cha mẹ của em Nguyễn Duy H là ông Nguyễn Duy L, bà Nguyễn Thị Kim C đã chết do tai nạn ô tô và để lại tài sản như sau:

1. Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: W 139833 do UBND huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/05/2003. thửa đất tọa lạc tại xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
21	309	80	T	Lâu dài	Chưa trừ HLGT

2. Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: Y 923509 do UBND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 12/04/2004. thửa đất tọa lạc tại xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
26	11	326 300 26	T + V T Vườn	Lâu dài 04/2053	Chưa trừ HLGT

3. Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AL 1234 do UBND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 21/01/2008. thửa đất tọa lạc tại xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Cụ thể như sau:

Thửa đất số: 80 , tờ bản đồ số 10

Diện tích 186m² (Một trăm tám mươi sáu mét vuông)

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng 186m²; sử dụng chung: không m²

Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn 120m²

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Nguồn gốc sử dụng: Nhận QSD đất do chuyển nhượng QSD đất

Ghi chú: Thửa đất có 66m² nằm trong hành lang giao thông.

4. Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AD 1234 do UBND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 05/06/2006. thửa đất tọa lạc tại xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Cụ thể như sau:

Thửa đất số: 930 , tờ bản đồ số 14

Diện tích 899m² (Tám trăm chín mươi chín mét vuông)

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng : Không m²; sử dụng chung: 899 m²

Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn (ONT); Đất trồng cây hàng năm (BHK)

Thời hạn sử dụng: 300m² đất ONT: Lâu dài; 599m² đất BHK: 01/2021

Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng QSD đất

Sau khi bàn bạc chúng tôi thống nhất đồng ý cử ông **Nguyễn Duy Kim Q** , bà **Nguyễn Duy Kim P** cùng là người giám sát việc giám hộ của ông **Nguyễn Duy L**,

sinh năm 1988, CMND số 271813969 đối với em trai chưa thành niên là **Nguyễn Duy H**, sinh năm: 2005 .

Chúng tôi cam kết việc cử người giám sát việc giám hộ này nhằm phục vụ cho quyền và lợi ích của em **Nguyễn Duy H** theo quy định của pháp luật, chúng tôi cam kết không tranh chấp khiếu nại gì về sau và chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc cam kết này.

**Những người cùng cam kết
cử người giám sát việc giám hộ**
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DI CHỨC

Kính gửi: UBND xã Bình Minh

Tôi tên: **Phạm Sĩ L** – Sinh năm 1946. Giấy CCCD số: 075046001234, cấp ngày 14/11/2006, nơi cấp: Công an Đồng Nai

Cùng vợ là: **Đặng Thị H** – Sinh năm 1946. Giấy CCCD số: 075146001234, cấp ngày 20/11/2006, nơi cấp: Công an Đồng Nai

Địa chỉ thường trú: ấp Quảng Phát, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Chúng tôi làm di chúc này trong lúc tinh thần đang còn minh mẫn, không bị ai đe dọa hoặc ép buộc để quyết định phân tài sản mà tôi hiện đang có quyền sử dụng như sau:

Quyền sử dụng đất theo Giấy Chứng Nhận Quyền Sử Dụng Đất số **CN 630847**, số vào sổ: CS 08571 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày **16/4/2018**, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 115, tờ bản đồ số: 30, thuộc bản đồ địa chính xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Diện tích: **2.932,4 m²** (*Hai ngàn, chín trăm ba mươi hai phẩy bốn mét vuông*)

- Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: **2.932,4 m²**; + Sử dụng chung: Không

- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn: 300m²; Đất trồng cây lâu năm: 2.632,4m².

- Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; đất trồng cây lâu năm: sử dụng đến ngày 31/10/2043.

- Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300m².

Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 2.632,4m².

Sau khi chúng tôi chết, phần diện tích đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên được giao cho con và các cháu của tôi, cụ thể như sau:

- Cháu Phạm Trần Hoàng A (là cháu nội), sinh năm 2007 được toàn quyền sử dụng và quyết định theo Luật đất đai phần diện tích: 350 m² (5mx70m). Trong đó có: 75m² đất ở nông thôn và 275m² đất trồng cây lâu năm

- Cháu Phạm Trần Anh T (là cháu nội), sinh năm 2010 được toàn quyền sử dụng và quyết định theo Luật đất đai phần diện tích: 350 m² (5mx70m). Trong đó có: 75m² đất ở nông thôn và 275m² đất trồng cây lâu năm

- Phần còn lại gồm: 150m² đất ở nông thôn và 2.082,4m², chúng tôi giao lại cho Phạm Sỹ P, CMND số: 271 672 392 được toàn quyền sử dụng và quyết định theo Luật đất đai.

Những người không có tên trong di chúc này, không được tranh chấp gì về phần đã được quyết định và định đoạt trong di chúc này.

Kính mong UBND xã Bình Minh chứng thực cho tôi, theo đúng nguyện vọng của tôi.

Bình Minh, ngày 11 tháng 06 năm 202

NGƯỜI LẬP DI CHỨC

Phạm Sỹ L

Đoàn Thị H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN KHAI NHẬN DI SẢN THỪA KẾ

Tôi là **Đinh Thị Mai H**, sinh ngày: 01/01/1982

CCCD số: 092182013456, do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/12/2022

Địa chỉ: ấp Phú Sơn, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Bằng văn bản này tôi khai nhận tài sản thừa kế như sau:

1. Tài sản thừa kế:

½ Quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn T để lại tại thửa đất số 174, tờ bản đồ số 59 (BĐDC xã Bắc Sơn cũ) nay là xã Bình Minh , diện tích: 917m² đất CLN, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AM 624424, số vào sổ cấp GCN: H 05327 do UBND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 26/06/2008

2. Khai nhận thừa kế:

Tôi (Đinh Thị Mai H) là vợ của ông Nguyễn Văn T; sinh năm: 1979 đã chết ngày 05/11/2015 theo Giấy chứng tử số 93/BS do UBND xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 06/11/2015.

Hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Văn T gồm có:

- Cha mẹ ông Nguyễn Văn T là ông Nguyễn Văn N đã có văn bản từ chối nhận di sản số: 001464, quyền số 02/2025 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Lâm Văn Tuấn, tỉnh Bạc Liêu đã công chứng cấp ngày 21/05/2025 và bà Nguyễn Thị B đã có văn bản từ chối nhận di sản số: 001483, quyền số 02/2025 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Lâm Văn Tuấn, tỉnh Bạc Liêu đã công chứng cấp ngày 22/05/2025

- Vợ ông Nguyễn Văn T (là tôi - Đinh Thị Mai H) và các con:

- Nguyễn Thiên B , sinh ngày 01/01/2009 theo Giấy khai sinh số 226/BS quyền số: 009 do UBND phường An Bình, TP Biên Hòa cấp ngày 20/08/2009

- Nguyễn Bảo Thiên T , sinh ngày 01/01/2011 theo Giấy khai sinh số 84/BS quyền số: 01/2011 do ~~UBND xã Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai~~ cấp ngày 22/02/2011

- Nguyễn Thiên P , sinh ngày 01/01/2016 theo giấy khai sinh số 392/BS quyền số: 02/2016 do UBND xã Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai cấp ngày 01/07/2016

Do các con của tôi chưa thành niên nên tôi là người giám hộ đương nhiên đại diện theo pháp luật của ba cháu chịu trách nhiệm là người đại diện theo pháp luật cho các con khi ký Văn bản khai nhận tài sản thừa kế này.

Nay tôi lập Văn bản này khai nhận kỷ phần thừa kế nêu trên

Như vậy, kể từ ngày lập Văn bản khai nhận tài sản thừa kế này, bà **Đinh Thị Mai H** được quyền sử dụng và đại diện quản lý phần di sản mà các con chưa thành niên là Nguyễn Thiên B, Nguyễn Bảo Thiên T, Nguyễn Thiên P đối với tài sản nêu trên. Đồng thời, bà Đinh Thị Mai H, sinh ngày: 02/01/1982, CCCD số: 092182015035 là người đại diện đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối

với thửa đất và có quyền thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của luật đất đai.

Tôi là người khai nhận ký phần thừa kế xin cam đoan:

Sau khi chết ông: Nguyễn Văn T không để lại di chúc về thửa đất nói trên và cũng không để lại nghĩa vụ tài chính nào.

Những thông tin đã ghi trong Văn bản khai nhận tài sản thừa kế này là đúng sự thật;

Tài sản mà tôi khai nhận thừa kế là có thật, sử dụng ổn định, không tranh chấp, không ~~cầm cố, thế chấp cho bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào~~ và chịu trách nhiệm về các giấy tờ pháp lý có liên quan.

Những điều Tôi khai trong văn bản này là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, không bị lừa dối, không bị ép buộc. Nếu sai trái thì tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản của mình ra để đảm bảo cho lời khai này.

Sau khi đọc lại nguyên văn Văn bản này, Tôi đã được giải thích rõ quyền lợi, nghĩa vụ và hậu quả pháp lý của việc lập Văn bản này. Tôi công nhận đã hiểu rõ, chấp nhận hoàn toàn nội dung của Văn bản và nhận thức được rõ trách nhiệm của mình trước pháp luật khi lập và ký vào Văn bản này.

Văn bản này do Tôi tự nguyện lập và cam kết không thắc mắc khiếu nại về sau. Chịu trách nhiệm toàn bộ nội dung, không yêu cầu thẩm tra, xác minh. Tôi đồng ý ký tên dưới đây làm bằng chứng và đề nghị UBND xã Bình Minh để làm cơ sở pháp lý sau này./.

NGƯỜI KHAI NHẬN TÀI SẢN THỪA KẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN TÀI SẢN THỪA KẾ

Hôm nay, ngày 21 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở UBND xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Tôi là:

Nguyễn Văn L, sinh năm: 1960

CCCD số: 075060012345 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/09/2022

Địa chỉ: ấp Trà Cỏ, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Tôi là người thừa kế theo pháp luật của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1925, chết ngày 15/09/2000 theo Giấy chứng tử số: 05/2002, quyền 01 do Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, cấp ngày 17/01/2002 và bà Vũ Thị B, sinh năm 1925, chết ngày 20/01/2010 theo Giấy chứng tử số: 04/2010, quyền 01 do Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, cấp ngày 29/10/2010.

Tài sản mà tôi được thừa kế là một phần quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn T, bà Vũ Thị B trong khối tài sản chung đối với các thửa đất số: 44,45,46,76,77,109,110,149, tờ bản đồ số 19 BĐĐC xã Bình Minh, gia đình đã kê khai đăng ký xin cấp giấy CN QSDĐ, tổng diện tích 10.095m².

Nay tôi tự nguyện từ chối nhận tài sản nêu trên mà tôi được hưởng

Tôi xin cam đoan những thông tin về nhân thân đã ghi trong văn bản này là đúng sự thật và việc từ chối nhận tài sản thừa kế này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

Người từ chối nhận tài sản thừa kế

(Ký và ghi rõ họ tên)

**LỜI CHỨNG CỦA CHỦ TỊCH/ PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN**

Ngày tháng năm 2019

(bằng chữ:.....). Tại Trụ sở UBND xã

Tôi : Chức vụ: Chủ tịch/phó chủ tịch UBND xã

Văn bản từ chối nhận tài sản thừa kế này do :

1. Ông Nguyễn Ngọc Hồng, sinh năm: 1952

CMND số: 168488457 do Công an tỉnh Hà Nam cấp ngày 24/09/2010

Địa chỉ: Thanh Thủy, Thanh Liêm, Hà Nam

2. Bà Nguyễn Thị Sấn, sinh năm: 1955

CMND số: 272376098 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 30/12/2009

Địa chỉ: 27 tổ 6, KP8, Phường Long Bình , TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đã tự nguyện lập *Văn bản từ chối nhận tài sản thừa kế* này và đã cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của *Văn bản từ chối nhận tài sản thừa kế*.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN

Chúng tôi là những người thừa kế theo pháp luật của ông Nguyễn Đăng H, sinh năm: 1951. Chết ngày: 12/01/1992. Giấy chứng tử số: 01/92, quyển: 02 do Ủy ban nhân dân xã Hồ Nai 4, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp ngày: 17/02/1992 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1954. Chết ngày: 15/05/2004. Giấy chứng tử số: 27/BM, quyển: 01/2004 do Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày: 17/05/2004. Gồm có các ông bà có tên sau:

1. Ông : **Nguyễn Đăng V**, sinh năm: **1978**

CCCD số: 075078011234, do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/01/2022.

Địa chỉ: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Quan hệ với người để lại di sản: con

2. Bà : **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm: **1980**

CCCD số: 075180011234, do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021.

Địa chỉ: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Quan hệ với người để lại di sản: con

3. Bà : **Nguyễn Thị Ánh C**, sinh năm: **1983**

CC số: 075183011234, do Bộ Công an cấp ngày 10/01/2025.

Địa chỉ: 297/5, tổ 12 KP9, Phường Tân Biên, tỉnh Đồng Nai.

Quan hệ với người để lại di sản: con

4. Bà: **Nguyễn Thị Minh T**, sinh năm: **1985**

CCCD số: 07585001234, do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 31/08/2021.

Địa chỉ: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Quan hệ với người để lại di sản: con

5. Bà: **Nguyễn Thị Minh Xuân**, sinh năm: **1987**

CCCD số: 075187001234, do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 31/08/2021.

Địa chỉ: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Quan hệ với người để lại di sản: con

6. Bà: **Nguyễn Thị Minh A**, sinh năm: **1990**

CCCD số: 075190011234, do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 31/08/2021.

Địa chỉ: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Quan hệ với người để lại di sản: con

(Cha, mẹ của ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị O đã chết trước khi ông Hoạ, bà Oanh chết)

Di sản của ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị O để lại gồm có:

Quyền sử dụng đất tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H 923434; số vào sổ cấp GCN số: 02927 QSDĐ/751/QĐ.UBH do UBND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/04/2004, cụ thể như sau:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
16	40	2427	M	04/2024	

Nay chúng tôi thỏa thuận như sau:

Quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị O tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H 923434; số vào sổ cấp GCN số: 02927 QSDĐ/751/QĐ.UBH do UBND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/04/2004, cụ thể như sau:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
16	40	2427	M	04/2024	

của ông Nguyễn Đăng H bà Nguyễn Thị O để lại nay chúng tôi thống nhất đồng ý giao cho người có tên dưới đây được quyền quản lý và sử dụng thửa đất trên:

Bà: **Nguyễn Thị Minh T**, sinh năm: **1990**

CCCD số: 075190011234, do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 31/08/2021.

Địa chỉ: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai.

Quan hệ với người để lại di sản: con

Như vậy, kể từ ngày lập Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế này, bà **Nguyễn Thị Minh T** được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt về quyền sử dụng đất thửa đất nêu trên. Đúng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất và có quyền thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của luật đất đai.

Chúng tôi sẽ không thắc mắc hay khiếu nại gì về sau.

Chúng tôi xin cam đoan:

- + Những thông tin đã ghi trong văn bản thỏa thuận phân chia di sản này là đúng sự thật;
- + Ngoài chúng tôi ra, ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị O không còn người thừa kế nào khác;
- + Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia di sản nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

Những người thừa kế

(Ký, ghi rõ họ và tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN TẶNG CHO
TÀI SẢN CHUNG TRONG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CỦA HỘ GIA ĐÌNH

Tại trụ sở UBND xã Bình Minh, Chúng tôi gồm:

I. Chủ hộ gia đình sử dụng đất:

1. Ông: **Hoàng Công Đ** - Sinh năm: **1955**

CCCD số: 080055001234, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 03/07/2023.

Địa chỉ: ấp Bùi Chu, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

II. Cùng các thành viên trong hộ gia đình sử dụng đất:

2. Bà: **Nguyễn Thị N** Sinh năm: **1957**

CCCD số: 075157001234, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/08/2022.

Địa chỉ: ấp Bùi Chu, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với chủ hộ: vợ

3. Bà: **Hoàng Thị Lệ T** Sinh năm: **1975**

CCCD số: 075175001234, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/06/2021.

Địa chỉ: ấp An Chu, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với chủ hộ: con

4. Ông: **Hoàng Ngọc Đ** Sinh năm: **1978**

CCCD số: 075078001234, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/08/2022.

Địa chỉ: ấp Bùi Chu, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với chủ hộ: con

5. Ông: **Hoàng Huy H** Sinh năm: **1981**

CCCD số: 075081011234, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/03/2022.

Địa chỉ: ấp Bùi Chu, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với chủ hộ: con

6. Ông: **Hoàng Tấn Q** Sinh năm: **1983**

CCCD số: 075083011234, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/01/2022.

Địa chỉ: ấp Bùi Chu, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với chủ hộ: con

7. Ông: **Hoàng Quân V** Sinh năm: **1986**

CCCD số: 075086001234, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/09/2022.

Địa chỉ: ấp Bùi Chu, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với chủ hộ: con

8. Ông: **Hoàng Quốc T** Sinh năm: **1987**

CCCD số: 075087011234, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/09/2022.

Địa chỉ: ấp Bùi Chu, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

Quan hệ với chủ hộ: con

Sau khi bàn bạc thỏa thuận, nhận xét nhu cầu và khả năng của từng thành viên trong hộ gia đình sử dụng đất, chúng tôi lập văn bản này để ghi nhận và thực hiện việc sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận theo các điều khoản sau đây:

- Bằng văn bản này chúng tôi cam kết:
- Tất cả chúng tôi là những người trong hộ gia đình ông: Hoàng Công Đ

I. TÀI SẢN:

1. Hộ gia đình chúng tôi có đồng sở hữu giá trị tài sản là quyền sử dụng đất tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 602275, số vào sổ: CS 03125 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 28/09/2015 cụ thể như sau:

Thửa đất số: 280, tờ bản đồ số: 50

Địa chỉ thửa đất tại xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Diện tích: 3461,6 (Ba nghìn bốn trăm sáu mươi một phẩy sáu mét vuông)

Trong đó: Diện tích được cấp: 3461,6m²; Không được cấp: 0,0m²

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

Mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác.

Thời hạn sử dụng: Đến ngày 25/02/2053

Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Bằng Văn bản thỏa thuận hộ gia đình này, các thành viên hộ gia đình đồng ý thỏa thuận hộ gia đình về quyền sử dụng đất nêu trên. Phần đất thỏa thuận hộ gia đình tại Văn bản thỏa thuận hộ gia đình này cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 280-1 là một phần thửa đất số 280, tờ bản đồ số 50 xã Bắc Sơn, có diện tích 1732,0m²; loại đất HNK, trong đó: diện tích nằm trong quy hoạch đất ở là 1726,3m², diện tích nằm trong quy hoạch giao thông là 5,7m². Để tặng cho QSD đất.
- Thửa đất số: 280-2 là một phần thửa đất số 280, tờ bản đồ số 50 xã Bắc Sơn, có diện tích 1729,6m²; loại đất HNK, quy hoạch đất ở. Để tặng cho QSD đất.

(Theo trích lục và đo tách thửa đất bản đồ địa chính số 1410/2025 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Trảng Bom cấp ngày 26/05/2025)

Kể từ khi tạo dựng tài sản này cho đến nay, hộ gia đình chúng tôi chỉ có những người nêu trên.

II. NỘI DUNG THỎA THUẬN:

- Bằng văn bản này, chúng tôi đồng ý để cho những người có tên và thửa đất cụ thể như sau:

1. Ông: **Hoàng Ngọc Đ** Sinh năm: **1978**; CCCD số: 075078001234

2. Ông: **Hoàng Huy H** Sinh năm: **1981**; CCCD số: 075081011234

3. Ông: **Hoàng Quốc T** Sinh năm: **1987**; CCCD số: 075087011234

Cùng đồng sử dụng thửa đất số: 280-1 là một phần thửa đất số 280, tờ bản đồ số 50 xã Bắc Sơn, có diện tích 1732,0m² ; loại đất HNK, trong đó: diện tích nằm trong quy hoạch đất ở là 1726,3m², diện tích nằm trong quy hoạch giao thông là 5,7m².

Và các ông bà:

1. Bà: **Hoàng Thị Lệ T** Sinh năm: **1975**; CCCD số: 075175001234

2. Ông: **Hoàng Tấn Q** Sinh năm: **1983**; CCCD số: 075083011234

3. Ông: **Hoàng Quân V** Sinh năm: **1986**; CCCD số: 075086001234

Cùng đồng sử dụng thửa đất số: 280-2 là một phần thửa đất số 280, tờ bản đồ số 50 xã Bắc Sơn, có diện tích 1729,6m² ; loại đất HNK, quy hoạch đất ở .

Như vậy, kể từ ngày lập Văn bản thỏa thuận tặng cho tài sản chung trong quyền sử dụng đất của hộ gia đình này, các ông bà: **Hoàng Ngọc Đ, Hoàng Huy H, Hoàng Quốc T, Hoàng Thị Lệ T, Hoàng Tấn Q, Hoàng Quân V** được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt về quyền sử dụng đất thửa đất nêu trên. Đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất và có quyền thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của luật đất đai.

Chúng tôi sẽ không thắc mắc hay khiếu nại gì về sau.

Chúng tôi cam đoan:

- Văn bản thỏa thuận về tài sản này do chúng tôi tự nguyện lập và việc thỏa thuận về tài sản nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác;
- Tài sản nêu trên thuộc quyền sử dụng hợp pháp của hộ ông **Hoàng Công Đ**. Tài sản không bị tranh chấp quyền sở hữu sử dụng, không bị xử lý bằng quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà chủ sở hữu sử dụng chưa chấp hành. Những thông tin về nhân thân về tài sản trong văn bản này là đúng sự thật;
- Chúng tôi xin cam đoan vào thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên, chỉ có chúng tôi là thành viên trong hộ gia đình ông **Hoàng Công Đ** Chúng tôi cam kết ngoài chúng tôi (những người có tên nêu trên) ra, không còn người nào khác là thành viên trong hộ gia đình ông **Hoàng Công Đ** vào thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nếu có bỏ sót người nào mà sau này người đó chứng minh được họ là thành viên trong hộ gia đình ông **Hoàng Công Đ** vào thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên, chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và xin đem tài sản riêng của chúng tôi để đảm bảo cho những lời khai này.
- Chúng tôi xin cam đoan những điều chúng tôi khai trong Văn bản này là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Tài sản nêu trên là đối tượng của Văn bản thỏa thuận này có thật vào thời điểm lập văn bản và không đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xác minh hoặc yêu cầu giám định.

Chúng tôi đã đọc văn bản thỏa thuận về tài sản, đồng ý toàn bộ nội dung và ký tên/lấn tay vào văn bản này .

Những người lập văn bản thỏa thuận về tài sản
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm:

Bên chuyển nhượng (sau đây gọi là bên A):

Ông: **Nguyễn Ngọc A**, Sinh năm: **1980**

CCCD số: 075080011234 do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/08/2021

Thường trú: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi là bên B):

Ông: **Đinh Nam D**, Sinh năm: **1972**

CCCD số: 079072031234 do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp

Thường trú: 136/7 KP 5A phường Tân Biên, tỉnh Đồng Nai

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

1. Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: MD 241803, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số: CS 16190 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 21/09/2022. Hiện trạng cụ thể như sau:

-Thửa đất số: 343, tờ bản đồ số: 09

- Địa chỉ thửa đất: xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

-Tổng diện tích: 1500,5m² (Một nghìn phẩy chín mét vuông).

Trong đó: Diện tích được cấp: 1000,9m²; không được cấp: 0,0m²

- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm

- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 30/09/2055

- Nguồn gốc sử dụng: Được tặng cho đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

- Ghi chú: Thửa đất có 124,8m² thuộc chỉ giới hành lang đường điện 110KV vẽ cách mép ngoài cùng 4m theo Nghị định số 14/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính Phủ.

ĐIỀU 2

GIÁ TRỊ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của hợp đồng này là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng Việt Nam).

2. Phương thức thanh toán: Tiền mặt.

3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DI 004965, số vào sổ: CS 17354 do UBND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/06/2024 cho bên B vào thời điểm ngay sau khi hợp đồng này được hai bên ký kết và chứng thực.
2. Bên B có nghĩa vụ thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất ~~tại cơ quan có thẩm quyền~~ theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp:

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;
- 1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:
 - a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất không có tranh chấp;
 - b) Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;
- 1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

- 2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;
- 2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Bên A

(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên B

(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm:

Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A):

Bà: **Nguyễn Thị Ngọc A**, Sinh năm: **1978**

CCCD số: 075178001234 do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 31/08/2021

Thường trú: ấp An Chu, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

Bên nhận tặng cho (sau đây gọi là bên B):

Bà : **Nguyễn Thị H** Sinh năm: **1954**

CCCD số: 026154001234 do cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/08/2021

Thường trú: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất theo các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO

1. Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: MH 241797, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số: CS 16184 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 21/09/2022. Hiện trạng cụ thể như sau:

-Thửa đất số: 337, tờ bản đồ số: 09

- Địa chỉ thửa đất: xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

-Tổng diện tích: 3352,3m² (Ba nghìn ba trăm năm mươi hai phẩy ba mét vuông).

Trong đó: Diện tích được cấp: 3352,3m² ; không được cấp: 0,0m²

- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác

- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 30/09/2025

- Nguồn gốc sử dụng: Thỏa thuận đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

- Ghi chú: Thửa đất có 84,1m² thuộc chỉ giới hành lang đường điện 110KV vẽ cách mép ngoài cùng 4m theo Nghị định số 14/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính Phủ.

ĐIỀU 2

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: HD 241797, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số: CS 16184 do Sở Tài

nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 21/09/2022 cho bên B vào thời điểm ngay sau khi hợp đồng này được hai bên ký kết và chứng thực.

2. Bên B có nghĩa vụ thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho QSD đất theo hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp:

ĐIỀU 4

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Bên A

(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên B

(Ký và ghi rõ họ tên)

